

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 264/2019/HS-PT

Ngày: 04 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn.

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Hằng.

Bà Trần Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 266/2019/HSPT ngày 08/8/2019 đối với bị cáo Ngô Văn P về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2019/HS-ST ngày 28/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn P**, sinh năm 1995; tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Đường N, phường Đ, thành phố K, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: Lớp 11/12; con ông Ngô Văn L, sinh năm 1966 và bà Lê Thị Phụng H, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Khi còn nhỏ sinh sống tại huyện C, tỉnh Bình Định đến năm 2007, theo gia đình vào sinh sống tại Đường N, phường Đ, thành phố K, tỉnh Gia Lai; học hết lớp 11/12 thì nghỉ học và đi phụ xe ô tô khách; ngày 02/6/2017 bị Công an phường H1, thành phố K, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26/01/2019, bị bắt quả tang về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2019, tại trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/01/2019, Ngô Văn P được một người tên A, ở thành phố B (Hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) điện thoại nói P đi đến khu vực xóm trọ S, thành phố K, tỉnh Gia Lai nhận 01 gói ma túy đá mang sang thành phố B cho A để sử dụng. P đồng ý, sau đó đi đến khu vực xóm trọ S. Tại đây, P gặp một người tên B1 (Không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho Phú 01 gói nylon bên trong có ma túy đá và 01 ống thủy tinh (Gọi là nồi hoặc nỏ) nhận xong P cất giấu số ma túy đá trong người rồi cùng với Nguyễn Thành T và Trương Văn Đ1 đi uống cà phê.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T giao xe ô tô biển số 30E-047.14 (Chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị N1) cho Đ1 điều khiển chở P đi đến thành phố B. Trên đường đi P xin Đ1 cho P điều khiển xe, Đ1 đồng ý giao xe cho P điều khiển chạy đến khu vực G, thuộc huyện E, tỉnh Đắk Lắk thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ2 phát hiện xe chạy quá tốc độ cho phép nên yêu cầu P dừng để kiểm tra, nhưng P không chấp hành mà bỏ chạy đến khu vực thôn N2, xã C1, huyện K1 thì bị lực lượng Công an huyện Krông Búk, phối hợp chặn lại để xử lý. Lúc này P xuống xe đồng thời bỏ 01 gói ma túy nói trên ở cạnh cửa xe bên phía tài xế thì bị Công an huyện Krông Búk bắt quả tang và thu giữ gói ma túy trên. Quá trình điều tra P khai khi đi trên xe từ tỉnh Gia Lai sang Đắk Lắk bị cáo đã 03 lần sử dụng ma túy đá.

Theo kết luận giám định ngày 30/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đ2 xác định: Gói ma túy do Ngô Văn P vận chuyển là loại Methamphetamine có khối lượng 5,2008 gam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 28/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk đã tuyên bố:

Áp dụng khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn P phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn P 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 26/01/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và

quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/7/2019, bị cáo Ngô Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Ngô Văn P vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, luận tội cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Việc bị cáo kháng cáo cho rằng mình không phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” mà phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là không đúng với tính chất, hành vi bị cáo đã thực hiện nên không chấp nhận. Xét thấy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị giữ nguyên bản án số 22/2019/HS-ST ngày 28/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận sáng ngày 26/01/2019, sau khi được A ở Đắk Lắk điện thoại nói bị cáo đến gặp một người phụ nữ tên là B1, ở khu vực xóm trọ S, thành phố K, tỉnh Gia Lai, nhận 01 gói ma túy đem về thành phố B để sử dụng, trên đường đi lúc đầu do Đ1 điều khiển xe ô tô, sau đó Đ1 giao cho bị cáo điều khiển chạy đến khu vực G, thuộc huyện E, tỉnh Đắk Lắk, thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ2 phát hiện xe chạy quá tốc độ cho phép nên yêu cầu dừng để kiểm tra, nhưng bị cáo không chấp hành mà tiếp tục chạy đến khu vực thôn N2, xã C1, huyện K1, tỉnh Đắk Lắk thì bị lực lượng Công an huyện Krông Búk, phối hợp chặn lại để xử lý. Lúc này, bị cáo

xuống xe đồng thời lấy 01 gói ma túy cất giữ trong người bỏ ở cạnh cửa xe bên phía tài xế thì bị Công an huyện Krông Búk, phát hiện bắt quả tang và thu giữ gói ma túy trên.

[2] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ được rằng việc vận chuyển và sử dụng chất ma túy trái phép đều bị nghiêm cấm. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích tư lợi cá nhân, mặc dù đã từng có tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt 07 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn P – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2019/HS-ST ngày 28/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn P 07 (Bảy) năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 26/01/2019.

[2] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ2;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ2;
- TAND huyện Krông Búk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện K1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trịnh Văn Toàn